

Việt Trì, ngày 26 tháng 5 năm 2023

Số: 175/2023/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 138/2023/TLST-HNGĐ về việc “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Nguyễn Thành T**, sinh năm 1990.

- *Bị đơn*: Chị **Ma Thị B**, sinh năm 1989.

Đều ĐKKHKT tại: Tổ 5, phố Gát, phường Thọ Sơn, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Thành T và chị **Ma Thị B**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Nguyễn Thành T và chị **Ma Thị B** thống nhất xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu **Nguyễn Yến N**, sinh ngày 07/01/2014. Khi ly hôn, vợ chồng thống nhất thoả thuận: Anh Nguyễn Thành T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu **Nguyễn Yến N**, sinh năm 07/01/2014 kể từ khi vợ chồng ly hôn cho đến khi con chung thành niên. Chị **Ma Thị B** không phải cấp dưỡng nuôi con vì anh Trung không yêu cầu.

Không ai có quyền cản trở việc thăm nom con chung.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp gia đình: Anh Nguyễn Thành T và chị **Ma Thị B** thống nhất không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Nguyễn Thành T tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn. Xác nhận anh Trung đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2022/0000202 ngày 16 tháng 3 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho anh Trung số tiền tạm ứng án phí 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Việt Trì;
- Chi cục THA TP Việt Trì
- UBND phường Thọ Sơn, tp Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu Trang